

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2022/HS-PT**

Ngày: 14 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Thế Cẩm**

*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông **Trần Văn Đệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **286/2021/HS-PT** ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Phan C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **33/2021/HS-ST** ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan C**, sinh ngày 07/8/1990 tại xã X1, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn P, xã X1, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T1, sinh năm 1965 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, không.

Tiền sự: Bị cáo bị Công an xã X1 xử phạt 1.000.000 đồng ngày 23/12/2020 về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã chấp hành xong ngày 23/12/2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/6/2021, Công an xã X1, huyện Q tuần tra trên đường bê tông (*thuộc thôn B, xã X1, Q*) phát hiện bị cáo C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần tây màu đen bên phải của bị cáo Chính đang mặc có 01 gói ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể. Công an xã X1, huyện Q tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ các đồ vật liên quan và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Quá trình làm việc, bị cáo C khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 ngày 29/6/2021, bị cáo Chính điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92G1-175.07 đi đến khu vực cầu Câu Lâu (*thuộc thị trấn N, huyện D*) gặp một người tên L (*không rõ họ, tên cụ thể*) để mua 01 gói ma túy, với giá 300.000 đồng về sử dụng. Sau khi mua xong, bị cáo C điều khiển xe mô tô đến quán nước B (*thuộc thôn B, xã X1, huyện Q*) để uống nước. Tại

đây, bị cáo C gặp và rủ Trịnh H sử dụng ma túy, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô của H về nhà cất và đi bộ ra đường bê tông để đi cùng với C. Lúc này, bị cáo C đang đứng đợi H ở đường bê tông (*thuộc thôn B, xã X1*), khi H đi bộ gần tới chỗ C đang đứng thì thấy tổ tuần tra Công an xã X1, huyện Q kiểm tra trên người bị cáo C và phát hiện có ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 832/C09C-Đ2 ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đ kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, đựng trong túi ni lông trong suốt là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng là 0,21 gam.

**Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 (Một) túi ni lông trong suốt có diện 2,5x1,3cm, 01 cạnh bị hở 04 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Huawei nova 3i, bên trong có gắn sim số điện thoại 0359.907.422;

- 01 (Một) điện thoại samsung A105 màu đen, bên trong không có sim (*đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trịnh H*);

- 01 (Một) xe mô tô biển số 92G1-17507, hiệu Sirius màu đen (*đã trả lại cho chủ sở hữu chị Phan Thị Kim T3*).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **33/2021/HS-ST** ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Phan C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố bị cáo Phan C, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Phan C 15** (Mười lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 05/11/2021, bị cáo Phan C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phan C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan C khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 29/6/2021 tại khu vực cầu C thuộc thị trấn N, huyện D, bị cáo đã mua 01 gói ma túy loại methamphetamine với số tiền 300.000 đồng của một người thanh niên (không rõ lai lịch) với mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua xong, bị cáo điều khiển xe chạy đến thôn B, xã X1, huyện Q để uống nước. Tại đây, bị cáo gặp và rủ Trịnh H sử dụng ma túy, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô của H về nhà cất và đi bộ ra đường bê tông để đi cùng với C. Trong lúc, bị cáo C đang đứng đợi H ở đường bê tông (thuộc thôn B, xã X1), khi H đi bộ gần tới chỗ C đang đứng thì thấy tổ tuần tra Công an xã X1, huyện Q kiểm tra trên người bị cáo C và phát hiện có ma túy, thu giữ vật chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,21 gam, với mục đích để sử dụng nên Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Phan C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Phan C 15 tháng tù là có cơ sở. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và xét thấy bị cáo từng bị Công an xã X1 xử phạt 1.000.000 đồng vào ngày 23/12/2020 về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo **Phan C 15** (Mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Phan C phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14/01/2022).

#### *Nơi nhận:*

- Cơ quan tiến hành TT;
- Người TGTT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q.Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Thế Cẩm**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Cẩm**

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Cẩm**

